

Bản án số: 48/2019/HS-ST

Ngày 27 - 6 - 2019

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S - TP H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị T

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Quang H, bà Đào Thị Minh N

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Việt Phương - Thư ký Toà án nhân dân thị xã S, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Lã Thị L - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã S, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2019/TLST- HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, S năm 1989; nơi S: xã T, huyện T, thành phố H; ĐKNKTT và cư trú: Thôn Đồng Mát, xã T, huyện T, thành phố H; số CMTND/CCCD: 031089001170; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; Con ông Nguyễn Xuân G, S năm 1959 và bà Hoàng Thị H, S năm 1962; vợ Vũ Thị S, S năm 1991, có 01 con S năm 2017; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bị hại: Ông Phạm Đình Q, S năm 1948 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Kim O, S năm 1954 (vợ ông Q)

2. Chị Phạm Thị Ái Q, S năm 1984 (con gái ông Q)

Đều cư trú tại: Số nhà 11^A khu tập thể Chùa mới, phường Ngô Quyền, thị xã S, H.

3. Chị Phạm Thị Diệu L, S năm 1979 (con gái ông Q)

Cư trú tại: Số 14C bến xe ô tô, phường Q, thị xã S, H.

Bà O, chị Q, chị L đều ủy quyền cho anh Vũ Thanh T, S năm 1973; Cư trú tại: Số 14C bến xe ô tô, phường Q, thị xã S, H (văn bản ủy quyền ngày 16/12/2018) (anh T vắng mặt)

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH thương mại An S; Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, thành phố H; Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn S, chức vụ: Giám đốc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn T có hợp đồng làm lái xe cho công ty TNHH phát triển An S, trụ sở tại thôn H, xã T, huyện T, TP H từ ngày 01/8/2018 đến 31/7/2019.

Ngày 02/12/2018, T điều khiển xe ô tô BKS 15C-147.27 kéo theo rơmoóc BKS 15R-07602 đi lấy hàng từ cảng Cái Lân, tỉnh Q Ninh và giao hàng về tỉnh Phú Thọ. Khoảng 6 giờ 30 ngày 03/12/2018, T điều khiển xe ô tô trên đ-ờng tránh quốc lộ 32 h-ớng ngã t- Bệnh viện Quân y 105 đi cầu Vĩnh Thịnh, khi đến ngã t- giao nhau giữa đ-ờng tránh quốc lộ 32 với đ-ờng Thanh Mỹ đi Đền Và thuộc địa phận ph-ờng Trung H-ng, thị xã S, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi hệ thống đèn tín hiệu trên cao đang báo đèn vàng nhấp nháy. Đồng thời lúc này ông Phạm Đình Q di chuyển từ đ-ờng xã Thanh Mỹ qua đ-ờng tránh 32 sang đ-ờng Đền Và, xe ông Q đã di chuyển sang gần hết phần đường quốc lộ 32. Do không chú ý quan sát nên khi nhìn thấy xe đạp thì khoảng cách giữa hai xe khoảng 1,5m, T đã đánh lái sang bên phải nên phần đầu phía bên phải xe ô tô do T điều khiển đã đâm vào mặt ngoài ghi đông bên phải và s-òn bên phải của xe đạp mini làm cho ông Q ngã, ng-òì và xe mắc d-ới gầm đầu xe ô tô, T đánh lái sang bên trái thì dừng lại. Ông Q bị th-ơng đ-ợc đ- a vào Bệnh viện Quân y 105 cấp cứu sau đó đã tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện tr-ờng thể hiện: Đoạn đ-ờng nơi xảy ra tai nạn giao thông là khu vực ngã t- giao nhau giữa đ-ờng tránh quốc lộ 32 với đ-ờng Đền Và đi xã Thanh Mỹ. Ngã t- giao nhau thoáng rộng đ-ợc trải nhựa phẳng, thẳng, có lắp hệ thống đèn tín hiệu giao thông màu vàng nhấp nháy để các ph-ơng tiện đi qua ngã t- chú ý quan sát, giảm tốc độ. Vị trí xảy ra tai nạn nằm trên đ-ờng tránh quốc lộ 32, mặt đ-ờng đ-ợc giải nhựa phẳng, thẳng, rộng là 7m. Tiếp giáp với mép đ-ờng nhựa bên phải tính theo chiều ngã t- Bệnh viện Quân y 105 đi về quốc lộ 32 là lề đất, cỏ và lối rẽ đi Đền Và. Tiếp giáp với mép đ-ờng nhựa phía bên trái tính theo chiều trên là lề đất, cỏ và lối đi vào □y ban nhân dân xã Thanh Mỹ.

Quá trình khám nghiệm hiện tr-ờng theo chiều ngã t- Bệnh viện Quân y 105 đi h-ớng đ-ờng quốc lộ 32 và lấy cột chỉ km2+400m đ-ờng tránh quốc lộ 32 đ-ợc cắm trên lề đất phía bên phải tính theo chiều khám nghiệm làm điểm gốc, lấy mép đ-ờng nhựa phía bên trái đ-ờng tránh quốc lộ 32 làm mép đ-ờng chuẩn.

Xe ô tô đầu kéo BKS 15C-147.27 nhãn hiệu Foton màu sơn xanh kéo theo somiromooc BKS 15R - 076.02 nhãn hiệu CIMC, màu sơn xanh đỏ trên mặt đ-ờng nhựa, đầu xe ô tô đầu kéo h-ớng về phía đi đ-ờng quốc lộ 32 và hơi chệch chéo vào lề đất phía bên phải tính theo chiều khám nghiệm, đuôi somiromooc h-ớng về phía đi ngã t- Bệnh viện Quân y 105 và hơi chệch chéo ra phía mép đ-ờng chuẩn. tâm trục bánh tr-ớc phía bên trái (trục 1) xe ô tô đầu kéo đo ra mép đ-ờng chuẩn đ-ợc 5,6m, tâm trục kép bên trái (trục 2) xe ô tô đầu kéo đo ra mép đ-ờng chuẩn đ-ợc 5,6m. tâm trục bánh kép bên trái (trục 1) của somiromooc đo ra mép đ-ờng chuẩn đ-ợc 4,9m. tâm trục bánh kép bên trái (trục 2) của somiromooc đo ra mép đ-ờng chuẩn đ-ợc 4,85m. tâm trục bánh kép bên trái (trục 3) của somiromooc đo ra mép đ-ờng chuẩn đ-ợc 4,8m và đo thẳng vuông góc về phía đi ngã t- Bệnh viện Quân y 105 đến điểm mốc đ-ợc 22,3m (vết số 1).

Nằm cách tâm trục bánh thứ 3 bên trái của somiromooc đo về phía đi quốc lộ 32 đ-ợc 12,6m là vết cày x-ớc đ-ờng nhựa màu trắng đứt đoạn dài 1,6m, rộng 1cm.

Vết có chiều đi từ đ-ờng đi Đèn Và chéch chéo ra phía mép đ-ờng chuẩn. Đầu vết cày x-óc đ-ờng nhựa đo ra mép đ-ờng chuẩn đ-ợc 7,6m, cuối vết nằm tại đầu ốc bàn đạp bên trái xe đạp mini màu xanh nằm đổ trên mặt đ-ờng (vết số 2).

Xe đạp mini màu sơn xanh nằm đổ nghiêng áp s-ờn trái d-ới gầm xe oto đầu kéo, đầu xe đạp mini h-ờng vào phía đ-ờng đi Đèn Và và hơi chéch chéo về phía đi ngã t- Bệnh viện Quân y 105, đuôi xe đạp h-ớng ra mép đ-ờng chuẩn và hơi chéch chéo về phía đ-ờng đi quốc lộ 32. tâm trục bánh tr-ớc xe đạp đo ra mép đ-ờng chuẩn đ-ợc 7,3m, tâm trục bánh sau xe đạp đo ra mép đ-ờng chuẩn đ-ợc 6,4m và đo thẳng vuông góc về phía h-ớng đi ngã t- Bệnh viện Quân y 105 đến đầu vết số 2 đ-ợc 1,8m (vết số 3).

Vết máu màu đỏ không rõ hình thù bám dính trên mặt đ-ờng nhựa có diện (0,2 x 0,1)m. Tâm vết máu đo ra mép đ-ờng chuẩn đ-ợc 7,7m và đo thẳng vuông góc về phía ngã t- Bệnh viện Quân y 105 đến đầu vết số 2 đ-ợc 2,3m (vết số 4).

Khám nghiệm dấu vết trên xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Foton, sơn màu xanh, BKS 15C-147.27 kéo theo somiromoc BKS 15R-076.0: Xe có 04 g-ơng chiếu hậu gồm 02 g-ơng chiếu hậu bên phải và 02 g-ơng chiếu hậu bên trái. 01 g-ơng chiếu đầu ở bên phải.

Mặt tr-ớc ba đèn sọc ở vị trí trên đèn chiếu sáng bên phải có vết tróc sơn, đập vỡ nhựa diện (22 x 7)cm, tâm vết cao cách đất 91cm và cách mép ngoài ba đèn sọc bên phải vào phía trong lần l-ợt là 8cm và 27cm. Mép ngoài bên phải hốc cụm đèn chiếu sáng bên phải có vết mài tr-ợt đập vỡ nhựa diện (2 x 6)cm, chiều h-ớng của vết từ trái sang phải, tâm vết cao cách đất 73cm. Toàn bộ hệ thống cụm đèn chiếu sáng bên phải bị đẩy về phía sau di lệch so với vị trí ban đầu 13cm. Mặt tr-ớc ba đèn sọc đầu xe có nhiều vết tr-ợt x-óc nhựa diện (110 x 19)cm, tâm vết cao cách đất 43cm và cách đầu ba đèn sọc bên phải vào phía trong 28cm và 137cm. Mặt d-ới mép ba đèn sọc đầu xe có vết mài tr-ợt x-óc nhựa diện (4 x 0,2)cm, vết cao cách đất 13cm. Phần ba đèn sọc phía bên phải bị xệ xuống phía d-ới 5cm. Toàn bộ hệ thống bậc lên xuống bên phải bị xệ xuống phía d-ới 6cm. Mặt d-ới khung kết n-ớc có vết mài tr-ợt sạch bụi đất diện (3 x 1)cm. Vết cao cách đất 39cm, vết nằm dọc theo thân xe. Mặt d-ới hệ thống làm mát có vết mài tr-ợt sạch bụi đất diện (4 x 1)cm. Vết cao cách đất 43cm.

Khám nghiệm dấu vết trên xe đạp kiểu dáng mini, sơn màu xanh, thân xe có dòng chữ “ VIET LONG”: Hệ thống chuyển động bằng đạp chân, phanh sau cấu tạo bằng phanh hộp, hệ thống phanh tr-ớc bằng phanh cụm. Ghi đông phốt tăng bằng kim loại màu trắng, hai tay phanh bằng nhựa, vành tr-ớc, vành sau bằng kim loại màu trắng, hai lốp màu đen. Phần ghi đông tay lái đầu xe bị di lệch sang bên trái 1,5cm. Mặt bên phải của ghi đông cách đầu tay lái bên phải vào phía trong 25cm có bám dính dị vật màu xanh diện (2 x 0,1)cm. Vết cao cách đất 102cm. Giỏ đèn hàng tr-ớc đầu xe bị méo mó, biến dạng. Mặt bên trái giỏ đèn hàng có vết tỳ tr-ợt x-óc sơn hờ kim loại diện (26 x 18)cm. Đầu ngoài bàn đạp bên phải có vết mài tr-ợt bám dính dị vật màu xanh diện (1 x 0,1)cm. Vết cao cách đất 69cm. Đầu ngoài bàn đạp bên trái có vết mài tr-ợt bám dính dị vật màu trắng diện (2 x 2)cm. Vấu ngoài tay phanh bên trái có vết mài tr-ợt x-óc kim loại bám dính dị vật màu trắng diện (1 x 1)cm. Mặt ngoài đầu tay nắm bên trái có vết mài tr-ợt x-óc nhựa diện (1 x 3)cm.

Ngày 03/12/2018 cơ quan CSĐT Công an thị xã S ra quyết định tr-ng câu giám định số 17 pháp y tử thi Phạm Đình Q. Tại kết luận giám định pháp y tử thi số 629/GĐTT-TTPY ngày 08/12/2018 kết luận:

“Vùng trán, thái dương, đỉnh trái bị va đập vào vật tầy với lực tác động rất mạnh gây: Võ lún xương thái dương đỉnh trái, lan sang thái dương phải; Võ nền sọ giữa bên trái : đờng vỡ lan vào phần đá của xương thái dương và cánh bên nhỏ; Đập não, đập tiểu não; Chảy máu màng não; Tụ máu trong não thất III. Phần l-ng trái bị va đập vào vật tầy với lực tác động mạnh gây: Tụ máu tổ chức cơ liên s-ôn sau l-ng trái; Gãy cung sau xương s-ôn III, VI bên trái; Rách thùy trên phổi trái, xẹp phổi trái; Hở ngực trái có 1.000ml máu; Gãy răng R2.1. Thận phải có nang nước kích thước 5cm x3cm x2,5cm. Thận trái có khối nang nước to ở cực trên kích thước 8cm x 10cm x 6cm. Mẫu máu thu được của nạn nhân Phạm Đình Q giám định không có Ethanol. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Phạm Đình Q tử vong do đa chấn thương: chấn thương sọ não, chấn thương ngực”.

Qua điều tra đã xác định rõ Nguyễn Văn T được Sở giao thông vận tải TP Hải Phòng cấp giấy phép lái xe hạng FC số/No: 310163858551 ngày 29/7/2016. Giấy phép cho phép T được lái ô tô hạng C kéo rơmoóc, đầu kéo sơmi rơmoóc. Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Văn T và Công ty TNHH thương mại An S đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Phạm Đình Q số tiền 100.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Kim O và các con đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu T phải bồi thường gì về dân sự nữa. Ông Bùi Văn S đại diện Công ty TNHH Thương mại An S và gia đình nạn nhân có đơn từ chối kê khai tài sản và định giá tài sản. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra cũng xác định rõ: Chiếc xe ô tô đầu kéo, mang biển kiểm soát 15C-147.27 kéo theo rơmoóc BKS 15R-07602 mà T điều khiển gây tai nạn là xe của công ty TNHH thương mại An S giao cho T điều khiển để chở hàng. Còn chiếc xe đạp kiểu dáng mini là xe của nạn nhân Phạm Đình Q. Xe ô tô có đủ giấy tờ hợp pháp và xe đạp xác định chủ sở hữu là tài sản của nạn nhân Phạm Đình Q nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô cùng toàn bộ giấy tờ xe cho chủ sở hữu là ông Bùi Văn S, giám đốc công ty An S và chiếc xe đạp kiểu dáng mini cho bà Nguyễn Thị Kim O. Ông S, bà O đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát thị xã S đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Về điều luật: áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt: Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an TX S, Điều tra viên, VKSND TX S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo được đưa ra các tài liệu, chứng cứ phù hợp quy định của pháp luật, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi của bị cáo được thể hiện: Khoảng 6 giờ 30 ngày 03/12/2018, tại ngã t- giao nhau giữa đ- ờng tránh quốc lộ 32 với đ- ờng Thanh Mỹ đi Đền Và thuộc địa phận ph- ờng Trung H- ng, thị xã S. Bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô BKS 15C-147.27 kéo theo romooc BKS 15R-07602 trên đ- ờng tránh quốc lộ 32 h- ớng ngã t- Bệnh viện Quân y 105 đi cầu Vĩnh Thịnh, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi hệ thống đèn tín hiệu trên cao đang báo đèn vàng nhấp nháy, đúng lúc xe đạp do ông Q điều khiển đi sang gần hết phần đường quốc lộ 32, T đã đánh lái sang phải khi khoảng cách 02 xe cách nhau 1,5m khiến phần đầu phía bên phải xe ô tô đâm vào mặt ngoài ghi đông bên phải và s- ờn bên phải của xe đạp mini do ông Q điều khiển, làm cho ông Q ngã, ng- ời và xe mắc d- ới gầm đầu xe ô tô, hậu quả khiến ông Q bị thương phải đưa vào Bệnh viện Quân y 105 cấp cứu nhưng đã tử vong cùng ngày. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của các nhân chứng, phù hợp với bản vẽ sơ đồ và bản kết luận khám nghiệm hiện trường, bản khám nghiệm dấu vết trên xe ô tô do T lái và xe đạp của ông Q; phù hợp với kết quả giám định pháp y, nguyên nhân tử vong do đa chấn th- ơng: chấn th- ơng sọ não, chấn th- ơng ngực. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo hành nghề lái xe, đã được đào tạo và cấp phép theo quy định, nhưng khi tham gia giao thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi tín hiệu đèn giao thông đang báo đèn vàng nhấp nháy đã gây tai nạn, hậu quả làm chết người. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự xã hội, gây mất mát về mặt tinh thần, tình cảm đối với gia đình nạn nhân. Vì vậy phải có mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu. Bị cáo đã phối hợp cùng bị đơn dân sự tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân đồng thời gia đình nạn nhân trong giai đoạn điều tra đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, trong giai đoạn xét xử đã đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bản thân gia đình bị cáo có bố, anh trai và bị cáo đều là bộ đội đã xuất ngũ. Bố bị cáo hiện nay đang tham gia hội cựu chiến binh của

xã, anh bị cáo là sỹ quan dự bị của huyện. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo không có nghề nghiệp, con còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi) và hiện nay vợ bị cáo lại sắp S con thứ 2. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS và dẫn chiếu quy định về điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tiền án tiền sự. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường 100.000.000 đồng và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

3. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

4. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều là chứng cứ hợp pháp.

5. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án phản ánh cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX thấy không có dấu hiệu vi phạm nên không kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, Thành phố H giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T phải có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong

thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại, Bị đơn dân sự được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi gửi:**

- Tòa án TP H;
- VKS TX S;
- Công an TX S;
- Chi cục THADS TX S;
- Bị cáo; NBH; BDDS;
- Dán án;
- Lưu hồ sơ.

T.M Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị T